

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Tài chính; Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính; Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; đồng thời bãi bỏ: Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 15/6/2021; Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 19/11/2024; Quyết định số 1977/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân thành phố Cần Thơ và các thủ tục hành chính tương ứng được công bố tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (trước đây) liên quan đến công bố các thủ tục hành chính nêu trên hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Ban Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC;
- UBND TP (1D);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- VP UBND TP (2B,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HCC, QN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Vương Quốc Nam

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH VÀ
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP CẦN THƠ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
2	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Ban quản	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính;	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

	lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế		- Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		- Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
3	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
4	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP

			thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
5	Thủ tục áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
6	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC

			thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		ngày 15 tháng 5 năm 2026.
7	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Đối với trường hợp từ 1 đến 7: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp 8: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Đối với trường hợp 9: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
8	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính;	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

			- Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		- Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
9	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
10	Thủ tục gia hạn thời gian hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026;

			kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		- Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
11	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
12	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	- Đối với trường hợp từ 1 đến 7: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp 8: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.

		được hồ sơ hợp lệ; - Đối với trường hợp 9: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
13	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.

14	Thủ tục gia hạn thời gian hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
16	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15

		được hồ sơ hợp lệ	hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
17	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Đối với trường hợp 1 và 4: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp 2 và 5: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
18	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Trường hợp 1: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính;	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

		được hồ sơ hợp lệ; Trường hợp 2: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Trường hợp 3: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;	- Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		- Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
19	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
20	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15

		được hồ sơ hợp lệ	hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
21	Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
22	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính;	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

			- Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		- Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
23	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
24	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP

			thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)		ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.
25	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã); - Đăng ký qua dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tuyến (áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư)	Không có	- Luật đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026.